

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TAM ĐIỆP
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 63/2019/HS-ST
Ngày: 21-11-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TAM ĐIỆP, TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Bích Hồng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Thanh Sơn.

2. Bà Vũ Thị Hải Vân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Quỳnh M - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Dương Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 11 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 62/2019/TLST-HS ngày 31 tháng 10 năm 2019 và theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 62/2019/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 11 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Họ tên: **Tạ Thị H**, sinh ngày 01/8/1984; tại huyện Tr, tỉnh Th; nơi cư trú: Tổ 19, phường B, thành phố T, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; giới tính: Nữ; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tạ Đức H và bà Đinh Thị C; có chồng Lê Sỹ C; có 02 con, lớn sinh năm 2004, nhỏ sinh năm 2008; tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 54 ngày 31 tháng 10 năm 2019 của Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình. (Có mặt)

2. Họ tên: **Đặng Hữu K**, sinh ngày 12/8/1985; tại thành phố T, tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: Tổ 18, phường B, thành phố T, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hóa: 12/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Hữu C và bà Trần Thị L; có vợ Lương Thị Thu H; có 02 con, lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 14/7/2014, Công an phường Trung Sơn, thị xã (nay là thành phố) Tam Điệp xử phạt hành chính, phạt tiền 500.000 đồng về hành vi “Đánh nhau”, đã chấp hành xong ngày 18/7/2014 (đã đủ điều kiện được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính); bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh cấm đi khỏi

nơi cư trú số 55 ngày 31 tháng 10 năm 2019 của Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình. (Có mặt)

3. Họ tên: **Nguyễn Thị M**, sinh ngày 02/5/1961; tại huyện Ng, tỉnh Thanh Hóa; nơi cư trú: Tổ 4, phường T, thành phố T, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/10; giới tính: Nữ; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hữu C (đã chết) và bà M Thị M; có chồng Vũ Đức C; có 04 con, lớn nhất sinh năm 1985, nhỏ nhất sinh năm 2000; tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 56 ngày 31 tháng 10 năm 2019 của Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình. (Có mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan liên quan đến vụ án:*

+ Anh Lê Sỹ C, sinh năm 1970; địa chỉ: Tổ 19, phường B, thành phố T, tỉnh Ninh Bình. (có mặt)

+ Chị Lương Thị Thu H, sinh năm 1985; địa chỉ: Tổ 18, phường B, thành phố T, tỉnh Ninh Bình. (vắng mặt).

- *Người chứng kiến:*

+ Ông Nguyễn Văn C; (vắng mặt)

+ Ông Nguyễn Đình N. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do mối quan hệ quen biết xã hội, Đặng Hữu K và Nguyễn Thị M biết Tạ Thị H có nhận mua bán các số lô, số đề. Do vậy, từ tháng 7 năm 2018, K và M bán các số lô, số đề cho khách có nhu cầu, sau đó chuyển lại các số lô, số đề này cho H với hình thức mua lại với giá rẻ hơn để hưởng chênh lệch. H thỏa thuận mua số lô, số đề do K và M chuyển đến theo tỷ lệ được thua: đề đánh 1.000 đồng nếu trúng được 70.000 đồng; đề 3 số đánh 1.000 đồng nếu trúng được 400.000 đồng; lô đánh 1 điểm tương ứng 21.800 đồng nếu trúng được 80.000 đồng; lấy kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng hàng ngày để làm căn cứ đối chiếu trả thưởng. H thỏa thuận với K tổng H số lô, số đề chuyển cho H bằng cách gửi tin nhắn trên ứng dụng Messenger Facebook; thỏa thuận với M tổng H số lô, số đề chuyển cho H bằng cách gửi qua tin nhắn trên điện thoại. H cắt lại cho K và M 27% trên tổng số tiền mua bán số lô, số đề; việc thanh toán tiền được thực hiện vào ngày hôm sau. Khoảng 18 giờ 10 phút, ngày 08/7/2019, Công an thành phố Tam Điệp tiến hành kiểm tra hành chính tại chỗ ở của K và H.

Quá trình kiểm tra:

- Đặng Hữu K tự giao nộp 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 6 Plus, mặt trước màu đen, trắng, mặt sau màu xám, bên trong lắp sim số 0911.216.333 và khai nhận vừa chuyển 4 lần tin nhắn các số lô, số đề cho H trên ứng dụng Messenger Facebook để hưởng chênh lệch. Cụ thể: Vào hồi 17 giờ 42 phút, K sử dụng ứng dụng Messenger Facebook với tên là “Hàng Lương” nhắn tin đến tài khoản của H có tên là “Hop Bich” để mua 127 điểm lô tương ứng với số tiền 2.768.600 đồng, 54 số đề 2 số tương ứng với số tiền 27.900.000 đồng; hồi 17 giờ 51 phút nhắn tin mua 255 điểm lô tương ứng với số tiền 5.559.000 đồng; hồi 17 giờ 54 phút, nhắn mua 16 điểm lô tương ứng số tiền 348.800 đồng; hồi 18 giờ 01 phút nhắn mua 33 số đề 2 số với số tiền 2.970.000 đồng. H mở ứng dụng Messenger Facebook với tên tài khoản “Hop Bich” nhận tin nhắn từ K và đồng ý mua bán các số lô, số đề với K. Tổng số tiền K và H mua bán số lô, số đề là 39.546.400 đồng. Việc thanh toán tiền chưa diễn ra do hai bên thỏa thuận thường thanh toán vào ngày hôm sau.

- Tạ Thị H tự giao nộp 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung Galaxy J7, mặt trước màu trắng, mặt sau màu hồng, bên trong lắp sim 0865.586.817 và khai nhận đã nhận tin nhắn chuyển số lô, số đề từ Đặng Hữu K dùng tài khoản có tên “Hàng Lương” trên ứng dụng Messenger Facebook. Ngoài ra, chiều cùng ngày, H còn 3 lần nhận tin nhắn số lô, số đề với Nguyễn Thị M. Cụ thể: Hồi 18 giờ, M dùng điện thoại sử dụng số thuê bao 0973.276.986 nhắn tin đến số điện thoại của H với nội dung mua 4 số đề 3 số tương ứng số tiền 530.000 đồng; 2 số đề 2 số tương ứng số tiền 230.000 đồng; hồi 18 giờ 06 phút nhắn tin mua 8 số đề 2 số tương ứng với số tiền 550.000 đồng; hồi 18 giờ 7 phút nhắn tin mua 271 điểm lô tương ứng với số tiền 5.907.800 đồng. H mở tin nhắn và đồng ý mua các số lô, số đề. Tổng số tiền M và H mua bán số lô, số đề là 7.217.800 đồng. M chưa thanh toán số tiền này cho H vì do đã thỏa thuận thường thanh toán vào ngày hôm sau.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Thị M đã khai nhận việc mua bán số lô, số đề với H và tự nguyện giao nộp 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia 216, bên trong lắp sim điện thoại số 0973.276.986 và số tiền 5.000.000 đồng.

Ngoài ra, tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Tạ Thị H và Đặng Hữu K, Công an thành phố Tam Điệp còn thu giữ của H số tiền 8.000.000 đồng; thu giữ của K số tiền 33.500.000 đồng.

Tại phiên tòa, các bị cáo Tạ Thị H, Đặng Hữu K, Nguyễn Thị M đã khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp đã truy tố, nói lời sau cùng các bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

Tại bản cáo trạng số 62/CT-VKS ngày 29 tháng 10 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình đã truy tố các bị cáo Tạ Thị H,

Đặng Hữu K và Nguyễn Thị M về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Tạ Thị H, Đặng Hữu K, Nguyễn Thị M phạm tội “Đánh bạc” và đề nghị:

Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1, khoản 2 Điều 65 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Tạ Thị H; Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2 Điều 65 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Đặng Hữu K; Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Thị M. Xử phạt: bị cáo Tạ Thị H từ 15 tháng đến 18 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 tháng đến 36 tháng; bị cáo Đặng Hữu K từ 12 tháng đến 15 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 tháng đến 30 tháng; bị cáo Nguyễn Thị M từ 25 triệu đồng đến 30 triệu đồng.

Giao các bị cáo Tạ Thị H, Đặng Hữu K cho UBND phường B quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân phường B, thành phố T, tỉnh Ninh Bình trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Phạt tiền đối với bị cáo Tạ Thị H từ 15 triệu đồng đến 20 triệu đồng. Phạt tiền đối với bị cáo Đặng Hữu K từ 10 triệu đồng đến 15 triệu đồng.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Samsung Galaxy J7, mặt trước màu trắng, mặt sau màu hồng, có số Imel1: 357625082894943, số Imel2: 357651082894494, có ốp trong suốt đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Iphone 6 Plus, mặt trước màu trắng, đen, mặt sau màu xám, có số Imel 354390067707403 đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Nokia 216, màu đen, có số Imel1: 357326085056347, số Imel2: 357326086056346 đã qua sử dụng.

- Tịch thu tiêu hủy: 03 sim điện thoại có số thuê bao lần lượt là 0865.586.817; 0911.216.333; 0973.276.986;

- Buộc các bị cáo phải nộp lại số tiền đánh bạc để tịch thu, nộp ngân sách nhà nước, bao gồm:

+ Bị cáo Đặng Hữu K phải nộp lại số tiền 39.546.400 đồng, nhưng được trừ vào số tiền 20.000.000 đồng cơ quan Công an đã thu giữ, bị cáo Đặng Hữu K còn phải nộp tiếp số tiền là 19.546.400 đồng (mười chín triệu, năm trăm bốn mươi sáu nghìn, bốn trăm đồng).

+ Bị cáo Nguyễn Thị M phải nộp lại số tiền 7.217.800 đồng, nhưng được trừ vào số tiền 5.000.000 đồng cơ quan Công an đã thu giữ, bị cáo Nguyễn Thị M còn phải nộp tiếp số tiền là 2.217.800 đồng (hai triệu, hai trăm mười bảy nghìn, tám trăm đồng).

Trong quá trình điều tra, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Lê Sỹ C, chị Lương Thị Thu H đều trình bày: Việc chị Tạ Thị H và anh Đặng Hữu K đánh bạc bằng hình thức mua bán số lô, số đề các anh, chị đều không biết. Đến nay, anh C, chị H đã nhận lại số tiền không liên quan đến hành vi đánh bạc và không có ý kiến gì về việc giải quyết vụ án.

Trong quá trình điều tra người chứng kiến ông Nguyễn Văn C, ông Nguyễn Đình N đều khai nhận: Vào chiều hồi 18 giờ 30 phút, ngày 08/7/2019, các ông được Công an mời ra để chứng kiến việc Công an tiến hành kiểm tra hành chính đối với chỗ ở của Tạ Thị H và Đặng Hữu K. Quá trình lập biên bản kiểm tra, H và K khai nhận toàn bộ hành vi đánh bạc bằng hình thức mua bán số lô, số đề của mình, diễn biến sự việc đúng như cáo trạng đã nêu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Tam Điệp, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án, lời khai của người chứng kiến. Hành vi của các bị cáo còn được chứng minh bằng biên bản kiểm tra hành chính (BL83-87), tang vật, các tài liệu và chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đầy đủ cơ sở kết luận: Ngày 08/7/2019, Tạ Thị H đã có hành vi đánh bạc bằng hình thức mua bán số lô, số đề

trái phép với Đặng Hữu K và Nguyễn Thị M với số tiền của Đặng Hữu K là 39.546.400 đồng và của Nguyễn Thị M 7.217.800 đồng. Tổng số tiền H mua bán số lô, đề với K, M là 46.764.200 đồng. Như vậy, hành vi mua bán số lô, số đề của các bị cáo là thuộc trường hợp đánh bạc trái phép, xâm phạm trật tự công cộng được pháp luật hình sự bảo vệ, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, trị an ở địa phương.

[3] Các bị cáo đều là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi đánh bạc của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì mục đích kiếm lời các bị cáo vẫn cố ý thực hiện.

Khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự quy định: “Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”. Như vậy, hành vi của các bị cáo Tạ Thị H, Đặng Hữu K, Nguyễn Thị M đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Các bị cáo Tạ Thị H, Đặng Hữu K, Nguyễn Thị M không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi đánh bạc trái phép của mình, các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường H ít nghiêm trọng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự cần áp dụng cho các bị cáo.

Bị cáo Đặng Hữu K có bố đẻ được Nhà nước tặng thưởng huân chương, bị cáo Nguyễn Thị M có bố đẻ là thanh niên xung phong có thành tích trong kháng chiến là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự cần áp dụng cho các bị cáo.

[5] Về nhân thân: Bị cáo Tạ Thị H và bị cáo Nguyễn Thị M là người có nhân thân tốt, chưa từng vi phạm pháp luật. Bị cáo Đặng Hữu K đã từng bị Công an phường Trung Sơn, thị xã (nay là thành phố) Tam Điệp xử phạt vi phạm hành chính, phạt tiền 500.000 đồng về hành vi “đánh nhau” theo Quyết định xử phạt hành chính số 67 ngày 14/7/2014 đã chấp hành xong ngày 18/7/2014.

[6] Về hình phạt: Các bị cáo phạm tội có tính chất đồng phạm giản đơn, đều là những người thực hiện. Trong đó, bị cáo Tạ Thị H là người đứng ra mua các số

lô, số đề, là người trực tiếp trả thưởng, số tiền đánh bạc cao nhất, tuy chưa thanh toán số tiền mua bán số lô, số đề với K và M nhưng hành vi mua số lô, số đề của bị cáo đã thực hiện xong và do có thỏa thuận từ trước về việc thanh toán tiền, nên do vậy bị cáo H phải chịu mức hình phạt cao nhất. Bị cáo Đặng Hữu K và bị cáo Nguyễn Thị M là người trung gian, bán số lô, số đề cho H để hưởng hoa hồng, số tiền đánh bạc ít hơn nên vai trò đứng sau bị cáo Tạ Thị H. Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần thiết áp dụng hình phạt tù đối với các bị cáo H, K. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử nhận thấy các bị cáo H và K phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử khai báo thành khẩn, có nơi cư trú rõ ràng và có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên căn cứ vào các điều kiện được hưởng án treo thì cần áp dụng khoản 1 và khoản 2 Điều 65 của BLHS cho các bị cáo H, K hưởng án treo, giao các bị cáo cho UBND nơi các bị cáo cư trú và gia đình các bị cáo giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách như đề nghị Viện kiểm sát là tương xứng và đảm bảo tác dụng răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội. Đối với bị cáo Nguyễn Thị M phạm tội lần đầu và phạm tội ít nghiêm trọng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự và số tiền phải chịu trách nhiệm hình sự về tội đánh bạc ít nhất nên Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng loại hình phạt tiền là phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo như đề nghị Viện kiểm sát đề nghị tại phiên tòa là tương xứng nên cần được chấp nhận.

Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo Tạ Thị H, Đặng Hữu K thực hiện hành vi đánh bạc để thu lời bất chính do vậy cần áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo Tạ Thị H, Đặng Hữu K theo quy định tại khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự để sung quỹ nhà nước. Bị cáo Nguyễn Thị M do phải chịu hình phạt tiền là hình phạt chính nên không áp dụng phạt bổ sung phạt tiền theo khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp:

- Đối với số tiền 8.000.000 đồng thu giữ tại nhà của bị cáo Nguyễn Thị H, quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của vợ chồng bị cáo H và anh Lê Sỹ C không liên quan đến việc phạm tội nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tam Điệp đã trả lại cho bị cáo và anh Lê Sỹ C là có căn cứ và đúng quy định pháp luật;

- Đối với số tiền 13.500.000 đồng thu giữ tại nhà của bị cáo Đặng Hữu K. Qua điều tra xác định là tài sản hợp pháp của chị Lương Thị Thu H vợ bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tam Điệp đã trả lại cho chị Lương Thị Thu H là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật;

- Đối với 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Samsung Galaxy J7, mặt trước màu trắng, mặt sau màu hồng, có ốp trong suốt, đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Iphone 6 Plus, mặt trước màu trắng, đen, mặt sau màu xám, đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Nokia 216, màu đen, đã qua sử dụng đã thu giữ của các bị cáo H, K, M. Qua điều tra xác định là công cụ, phương tiện các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, do vậy cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Đối với 03 (ba) sim điện thoại có số thuê bao lần lượt là 0865.586.817; 0911.216.333; 0973.276.986 đã thu giữ của các bị cáo. Qua điều tra, xác định là công cụ các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng. Do vậy, cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

[8] Đối với khoản tiền dùng vào việc đánh bạc:

- Bị cáo Đặng Hữu K đã sử dụng số tiền 39.546.400 đồng để đánh bạc với bị cáo H và chưa thanh toán số tiền này cho H, do vậy cần buộc bị cáo K nộp lại để tịch thu, nộp ngân sách nhà nước. Trong quá trình điều tra cơ quan Công an đã thu giữ của bị cáo K số tiền 20.000.000 đồng, do vậy cần buộc bị cáo K phải nộp số tiền còn lại là 19.546.400 đồng để nộp ngân sách nhà nước.

- Bị cáo Nguyễn Thị M đã sử dụng số tiền 7.217.800 đồng để đánh bạc với bị cáo H và chưa thanh toán số tiền này cho H, do vậy cần buộc bị cáo Nguyễn Thị M nộp lại để tịch thu, nộp ngân sách nhà nước. Trong quá trình điều tra cơ quan Công an đã thu giữ của bị cáo M số tiền 5.000.000 đồng, do vậy cần buộc bị cáo M phải nộp số tiền còn lại là 2.217.400 đồng để nộp ngân sách nhà nước.

[9] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1, khoản 2 Điều 65 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Tạ Thị H;

Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2 Điều 65 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Đặng Hữu K;

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Thị M;

Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Các bị cáo Tạ Thị H, Đặng Hữu K, Nguyễn Thị M phạm tội “Đánh bạc”.

1.1. Xử phạt bị cáo **Tạ Thị H 18 (mười tám)** tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 36 tháng, thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án 21/11/2019. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường B, thành phố T, tỉnh Ninh Bình là nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân phường B, thành phố T, tỉnh Ninh Bình trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Về hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo Tạ Thị H 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng) nộp ngân sách nhà nước.

1.2. Xử phạt bị cáo **Đặng Hữu K 15 (mười lăm)** tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 30 tháng, thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án 21/11/2019. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường B, thành phố T, tỉnh Ninh Bình là nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân phường B, thành phố T, tỉnh Ninh Bình trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Về hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo Đặng Hữu K 15.000.000 đồng (mười lăm triệu đồng) nộp ngân sách nhà nước.

1.3. Xử phạt bị cáo **Nguyễn Thị M 25.000.000 đồng** (hai mươi lăm triệu đồng) để nộp ngân sách nhà nước.

2. Xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp:

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Samsung Galaxy J7, mặt trước màu trắng, mặt sau màu hồng, có số Imel1: 357625082894943, số Imel2: 357651082894494, có ốp trong suốt đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Iphone 6 Plus, mặt trước màu trắng, đen, mặt sau màu xám, có số Imel 354390067707403 đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Nokia 216, màu đen, có số Imel1: 357326085056347, số Imel2: 357326086056346 đã qua sử dụng.

- Tịch thu tiêu hủy: 03 sim điện thoại có số thuê bao lần lượt là 0865.586.817; 0911.216.333; 0973.276.986;

(Toàn bộ vật chứng nêu trên đã được chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự thành phố Tam Điệp theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 29/10/2019)

- Buộc các bị cáo phải nộp lại số tiền đánh bạc để tịch thu, nộp ngân sách nhà nước, bao gồm:

+ Bị cáo Đặng Hữu K phải nộp lại số tiền 39.546.400 đồng nhưng được trừ vào số tiền 20.000.000 đồng cơ quan Công an đã thu giữ, bị cáo Đặng Hữu K còn phải nộp tiếp số tiền là 19.546.400 đồng (mười chín triệu, năm trăm bốn mươi sáu nghìn, bốn trăm đồng).

+ Bị cáo Nguyễn Thị M phải nộp lại số tiền 7.217.800 đồng nhưng được trừ vào số tiền 5.000.000 đồng cơ quan Công an đã thu giữ, bị cáo Nguyễn Thị M còn phải nộp tiếp số tiền là 2.217.800 đồng (hai triệu, hai trăm mười bảy nghìn, tám trăm đồng).

(Số tiền 25.000.000 đồng đã được chuyển đến tài khoản tạm gửi của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Tam Điệp theo Ủy nhiệm chi lập ngày 01/11/2019)

3. Về án phí: Các bị cáo Tạ Thị H, Đặng Hữu K, Nguyễn Thị M mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm báo cho các bị cáo Tạ Thị H, Đặng Hữu K, Nguyễn Thị M, anh Lê Sỹ C có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 21 tháng 11 năm 2019. Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Trường H bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành

án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Ninh Bình;
- VKSND thành phố Tam Điệp;
- Cơ quan Điều tra CATP Tam Điệp;
- Cơ quan THA hình sự CATP Tam Điệp;
- Chi cục THA dân sự thành phố Tam Điệp;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu HSVA, VP.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phạm Thị Bích Hồng